

Số: 45/KH-TTQT

Ea Knốp, ngày 05 tháng 5 năm 2026

## **KẾ HOẠCH TUYỂN SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2026 - 2027**

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2026-2027 tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông nội trú và trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Thực hiện Hướng dẫn số 1185/SGDDĐT-QLCL-CNTT ngày 29/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác tuyển sinh mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10; tuyển sinh giáo dục thường xuyên năm học 2026-2027.

Trường THPT Trần Quốc Toản thông báo kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 như sau:

### **I. Đối tượng tuyển sinh**

Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) hoàn thành chương trình giáo dục trung học cơ sở hoặc tương đương và đảm bảo theo các quy định tại Điều 8 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024, Điều 9 Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có độ tuổi theo quy định tại Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT.

### **II. Chỉ tiêu tuyển sinh**

Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT Trần Quốc Toản năm học 2026-2027 là: **396** học sinh.

### **III. Địa bàn tuyển sinh**

- Trường THPT Trần Quốc Toản tuyển những học sinh cư trú hoặc tốt nghiệp THCS tại trường thuộc địa bàn các xã: Ea Kar, Ea Ô, Ea Knốp, Cư Yang, Ea Păl, Cư Pui.

- Đối với học sinh thuộc vùng giáp ranh nếu có nguyện vọng học tại trường, việc tuyển sinh được thực hiện khi có sự thống nhất của Sở Giáo dục và Đào tạo.

### **IV. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển**

## V. Đăng ký tuyển sinh

### 1. Hồ sơ đăng ký tuyển sinh

- Giấy khai sinh (*Bản photo kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực*).

- Học bạ số (*trường hợp chưa có Học bạ số thì sử dụng Học bạ giấy hoặc Học bạ điện tử*).

- Thẻ Căn cước/Căn cước công dân hoặc thông tin Định danh cá nhân hoặc minh chứng hợp pháp khác về cư trú của học sinh (*Bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực hoặc qua ứng dụng VNeID*).

- Minh chứng để hưởng chế độ ưu tiên, cộng điểm khuyến khích hoặc diện tuyển thẳng do cơ quan có thẩm quyền cấp; giấy tờ xác nhận việc được học vượt lớp, vào học sớm hoặc vào học muộn so với độ tuổi quy định ở cấp học dưới (nếu có).

### 2. Đăng ký nguyện vọng

- Đối với học sinh đăng ký dự thi vào Trường THPT chuyên Nguyễn Du, Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, Trường Phổ thông DTNT THPT Đam San được đăng ký 01 nguyện vọng vào trường thi tuyển và thêm 02 nguyện vọng (*nguyện vọng 1, nguyện vọng 2*) vào trường THPT công lập tổ chức xét tuyển theo địa bàn tuyển sinh.

- Học sinh đăng ký xét tuyển được đăng ký tối đa **02 nguyện vọng** (*nguyện vọng 1, nguyện vọng 2*) vào các trường THPT công lập theo địa bàn tuyển sinh; học sinh thuộc diện tuyển thẳng chỉ được đăng ký 01 nguyện vọng vào trường theo địa bàn tuyển sinh.

### 3. Nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển

a) Học sinh hoàn thành chương trình THCS năm học 2025-2026 nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tuyến trên Hệ thống tuyển sinh lớp 10.

b) Học sinh học tập ngoài địa bàn tỉnh Đăk Lăk nộp hồ sơ trực tiếp tại trường.

c) Đối với học sinh cư trú tại khu vực giáp ranh giữa các địa bàn tuyển sinh, nếu có nguyện vọng đăng ký học tại trường (ngoài địa bàn theo quy định), học sinh nộp hồ sơ trực tiếp tại trường. Hội đồng tuyển sinh trường tiếp nhận hồ sơ; căn cứ đơn đề nghị của học sinh (có xác nhận của cha mẹ hoặc người giám hộ), tổ chức rà soát, xác minh điều kiện thực tế tại địa phương như khoảng cách đi lại, điều kiện giao thông và các yếu tố thuận lợi cho việc học tập của học sinh, đồng thời tổng hợp danh sách, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, phê duyệt; căn cứ kết quả phê duyệt của Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng tuyển sinh thực hiện nhập dữ liệu đăng ký dự tuyển của học sinh vào Hệ thống tuyển sinh lớp 10 theo quy định.



## VI. Chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích

### 1. Tuyển thẳng

- Học sinh được tuyển thẳng vào các trường THPT công lập (trừ các trường THPT chuyên) theo địa bàn tuyển sinh gồm các đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023; khoản 1 Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Học sinh thuộc diện tuyển thẳng có thể đăng ký dự thi tuyển sinh vào trường chuyên biệt, nếu không trúng tuyển thì được xét tuyển thẳng vào trường theo địa bàn tuyển sinh đã đăng ký.

### 2. Điểm ưu tiên

a) Điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng tại khoản 2, Điều 14 của Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Chế độ cộng điểm ưu tiên chỉ áp dụng đối với trường THPT không chuyên trên địa bàn tỉnh, không áp dụng đối với trường THPT chuyên. Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

c) Đối với quy định học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Thôn đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 60/QĐ-BD TTG ngày 29/01/2026 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

### 3. Điểm khuyến khích

a) Học sinh được cộng điểm khuyến khích theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Chế độ cộng điểm khuyến khích chỉ áp dụng đối với trường THPT không chuyên. Những học sinh có nhiều điểm khuyến khích khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại khuyến khích cao nhất.

## VII. Tổ chức xét tuyển

1. Cách tính điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập của mỗi năm học ở cấp THCS và được tính như sau:

Kết quả rèn luyện	Kết quả học tập	Điểm quy đổi (thang điểm 10)
Tốt	Tốt	10
Tốt	Khá	9,0
Khá	Tốt	9,0
Khá	Khá	8,0
Đạt	Tốt	7,0
Tốt	Đạt	7,0

Khá	Đạt	6,0
Đạt	Khá	6,0
Đạt	Đạt	5,0

Sử dụng kết quả rèn luyện và học tập lớp 6, 7, 8, 9 (nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó) được quy đổi điểm sang thang điểm 10 cộng với điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

**Điểm xét tuyển (ĐXT)** = điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập năm lớp 6 + điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập năm lớp 7 + điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập năm lớp 8 + điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập năm lớp 9 \* hệ số 2 + điểm ưu tiên (nếu có) + điểm khuyến khích (nếu có).

## 2. Cách xét tuyển

- Căn cứ chỉ tiêu, ĐXT và nguyện vọng của học sinh, Sở Giáo dục và Đào tạo xét ĐXT từ cao xuống thấp theo từng trường. Trường hợp, xét đến chỉ tiêu cuối nhưng các học sinh có ĐXT bằng nhau thì tiếp tục xét chọn theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Có điểm bình quân các môn học được đánh giá bằng điểm số của năm học lớp 9 cao hơn;

+ Có điểm bình quân môn Toán và Ngữ văn của năm học lớp 9 cao hơn.

- Mỗi học sinh được xét tuyển nguyện vọng 1 trước, nếu không trúng tuyển nguyện vọng 1 tiếp tục xét tuyển nguyện vọng 2 (nếu có). Điểm xét trúng tuyển nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm trúng tuyển nguyện vọng 1 là 2,0 điểm.

- Học sinh trúng tuyển nguyện vọng 01 không được xét nguyện vọng 02.

- Tỷ lệ trúng tuyển của học sinh người dân tộc thiểu số (Êđê, Mnông, Gia Rai) bằng với tỷ lệ trúng tuyển của trường tuyển sinh.

## 3. Nguyên tắc xét tuyển

- Học sinh thuộc diện tuyển thẳng được xem xét, xác nhận trúng tuyển trước trong phạm vi chỉ tiêu tuyển sinh được giao của nhà trường, đồng thời phải bảo đảm đúng địa bàn tuyển sinh theo hướng dẫn. Sau khi hoàn thành việc xét tuyển thẳng, tiếp tục thực hiện xét tuyển đối với các học sinh còn lại theo nguyên tắc chung.

- Tổ chức xét tuyển: thực hiện xét tuyển theo nguyên tắc lấy điểm xét tuyển từ cao xuống thấp đối với thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 của từng trường cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét hết thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 mà vẫn chưa đủ chỉ tiêu, tiếp tục xét tuyển đối với thí sinh đăng ký nguyện vọng 2 (chưa trúng tuyển nguyện vọng 1) theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Điểm xét trúng tuyển nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm trúng tuyển nguyện vọng 1 từ 1,5 điểm trở lên.

DANH SÁCH

#### IV. Lịch công tác tuyển sinh

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN THỰC HIỆN
1	Lập Kế hoạch tuyển sinh và công khai theo quy định.	Hoàn thành trước ngày 08/5/2026
2	Học sinh đăng ký thông tin dự tuyển trên Hệ thống tuyển sinh.	Từ ngày 15/5/2026 đến 17h00 ngày 19/5/2026
3	Cập nhật đăng ký thông tin dự tuyển đối với học sinh ngoại tỉnh, học sinh vùng giáp ranh đã được phê duyệt của Sở Giáo dục và Đào tạo.	Hoàn thành trước ngày 22/5/2026
4	Phối hợp với các trường THCS có học sinh đăng ký dự tuyển kiểm tra hồ sơ đăng ký dự tuyển.	Từ 22/5/2026 đến 23/5/2026
5	Công bố điểm xét tuyển trúng tuyển của trường.	Trước ngày 25/6/2026
6	Học sinh xác nhận nhập học trên hệ thống và thu nhận hồ sơ nhập học <i>(sau thời gian quy định học sinh không xác nhận nhập học và không nộp hồ sơ nhập học xem như không trúng tuyển)</i> .	Hoàn thành trước ngày 30/6/2026
7	Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kết quả tuyển sinh	Hoàn thành trước ngày 05/7/2026

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT Trần Quốc Toản năm học 2026-2027. Trong quá trình đăng ký tuyển sinh nếu có gì vướng mắc thì liên hệ trực tiếp với Ban tuyển sinh của nhà trường; Điện thoại: 02623 603203 hoặc 02623 603777 để được giải đáp./.

**Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT;
- UBND các xã Ea Kar, Ea Ô, Ea Knốp, Cư Yang, Ea Păl, Cư Pui;
- Các trường THCS và DTNTr;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Quốc Thanh**